

Dàn ý phân tích 8 câu thơ cuối trong Kiều ở lầu Ngưng Bích

Lập dàn ý chi tiết đề văn phân tích 8 câu thơ cuối trong đoạn trích Kiều ở lầu Ngưng Bích (Truyện Kiều - Nguyễn Du) - Văn mẫu lớp 9

Dàn ý phân tích 8 câu đầu bài Kiều ở lầu Ngưng Bích

I. Mở bài

- Giới thiệu tác giả và đoạn trích “*Kiều ở lầu Ngưng Bích*”
- Giới thiệu đoạn thơ cuối (8 câu cuối)

"Buồn trông cửa bể chiều hôm

Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa?

Buồn trông ngọn nước mới sa

Hoa trôi man mác biết là về đâu

Buồn trông ngọn cỏ dầu dầu

Chân mây mặt đất một màu xanh xanh.

Buồn trông gió cuốn mặt duềnh

Âm ầm tiếng sóng vây quanh ghế ngồi”.

II. Thân bài

- *Cặp lục bát 1*: Phân tích hình ảnh “cửa bể chiều hôm”, “cánh buồm xa xa”: gợi tả nỗi buồn của Kiều khi nghĩ về cha mẹ, những người sinh thành ra mình, nàng cảm thấy xót xa.
- *Cặp lục bát 2*: Phân tích hình ảnh “ngọn nước mới sa”, “hoa trôi man mác”: gợi tả nỗi mong lung lo lắng của Kiều không biết cuộc đời sẽ trôi đi đâu về đâu. Tâm trạng của Thúy Kiều lại trở về với thực tại của đời mình, trở về với nỗi đau hiện thực.
- *Cặp lục bát 3*: Phân tích hình ảnh “nội cỏ rầu rầu”, “chân mây mặt đất”: gợi tả sự vô định của Kiều. Từ láy *rầu rầu* gợi cho ta sự tàn úa đến thảm thương, màu xanh tàn úa, héo hắt.

Dàn ý phân tích 8 câu thơ cuối trong *Kiều ở lầu Ngưng Bích*

- *Cặp lục bát 4*: Phân tích hình ảnh “gió cuốn mặt duềnh”, “tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi”: sự sợ hãi, hoảng hốt của Kiều. Sự lên đên trên chặng đường đời nhiều sóng gió trước mặt Kiều, cũng là những phong ba, gập ghềnh mà Kiều sẽ phải đi qua.

=> Điệp từ “*buồn trông*” được nhắc đi nhắc lại trong khổ thơ. Nó như tâm trạng của Kiều lúc này, đúng là “người buồn cảnh có vui đâu bao giờ”.

* *Tổng kết nghệ thuật*:

- Điệp cấu trúc với điệp ngữ “*buồn trông*”

- Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình

- Hình ảnh có sự tăng tiến gợi tả sự tăng tiến của cảm xúc

III. Kết bài

– Đoạn trích “*Kiều ở lầu Ngưng Bích*” là một bức tranh được vẽ lên với những màu sắc xám lạnh, gợi tả tâm trạng vô cùng sống động, nhưng nó cũng nhiều thể lương ai oán.

– Phân tích bút pháp nghệ thuật “tả cảnh ngụ tình” của Nguyễn Du. Cảnh và người trong đoạn trích như hòa vào làm một.

Bài làm mẫu tham khảo

Nguyễn Du là đại thi hào dân tộc là danh nhân văn hóa thế giới. Nhắc đến ông, người ta kể đến “*Truyện Kiều*” – một tác phẩm đã nâng Tiếng Việt lên thành ngôn ngữ dân tộc. Đọc truyện, ta cảm nhận được trái tim nhân hậu, đa cảm đối với con người của nhà thơ. Như Mông Liên Tường chủ nhân trong lời tựa *Truyện Kiều* đã viết “*Lời văn tả ra hình như có máu chảy ở đầu ngọn bút, nước mắt thấm ở trên tờ giấy, khiến ai đọc cũng phải thấm thìa, ngậm ngùi, day dứt đến đứt ruột*”. Và có đọc tám câu thơ cuối của đoạn “*Kiều ở lầu Ngưng Bích*” ta mới cảm nhận được nét tinh tế, được cái hay, cái đẹp của bút pháp tài ba của Nguyễn Du, đặc biệt là bút pháp tả cảnh ngụ tình.

Có thể nói, tám câu thơ cuối được xem như là kiêu mẫu của lối thơ tả cảnh ngụ tình trong văn chương cổ điển (lấy cảnh sắc thiên nhiên để gửi gắm tâm trạng, cảm xúc). Để diễn tả tâm trạng cô đơn buồn tủi, tuyệt vọng của Kiều, Nguyễn Du đã sử dụng bút pháp tả cảnh ngụ tình đặc sắc “*tình trong cảnh ấy cảnh trong tình này*” là thực cảnh cũng là tâm cảnh. Mỗi cảnh gợi ra một nỗi buồn khác nhau, để rồi tình buồn tác động đến cảnh buồn khiến cảnh mỗi lúc lại buồn hơn, nỗi buồn càng trở nên ghê gớm mãnh liệt. Đúng như Nguyễn Du từng viết:

Dàn ý phân tích 8 câu thơ cuối trong Kiều ở lầu Ngưng Bích

"Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,

Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ"

Những dòng thơ sinh động, dưới cái tài miêu tả nội dung nhân vật của tác giả làm hiện lên một bức tranh vừa gợi tả cảnh thiên nhiên vừa gợi nỗi lòng của nàng Kiều. Một mình bơ vơ, chơ chọi giữa không gian mênh mông, nỗi nhớ nhà quê hương bỗng trĩu nặng trong lòng Kiều.

"Buồn trông cửa bể chiều hôm

Thuyền ai thấp thoáng, cánh buồm xa xa"

Cửa bể là không gian biển khơi mênh mang, rộng ngợp vô cùng, đặt trong thời gian chiều tà, gợi nỗi buồn vắng da diết. Câu thơ của Nguyễn Du khiến người đọc nghĩ tới hình ảnh người con gái lấy chồng xa quê nhìn về quê vào mỗi chiều tà trong câu ca dao:

Chiều chiều ra đứng ngõ sau

Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.

Trong thơ, cảnh chiều hôm giữa không gian bao la ấy có một cánh buồm lẻ loi, lạc lõng lúc ẩn lúc hiện "thấp thoáng" đã gợi lên cho ta sự lưu lạc tha hương cùng với nỗi buồn da diết về cha mẹ của đứa con nơi "đất khách quê người", câu thơ từ từ ngân lên như một niềm khao khát, hoài bão, ngóng trông, nhưng hiện tại, nơi gác bể chân trời, Kiều vẫn lẻ loi một mình đối đầu với sóng gió cuộc đời, rồi thân phận kiều sẽ lênh đênh, trôi dạt về phương trời nào?

Tâm trạng sợ hãi, lo lắng của Kiều giữa biển trời vô định khiến người đọc phải xót thương, nơi xa kia Kiều nhìn thấy cánh hoa trôi và nghĩ đến thân phận mình:

"Buồn trông ngọn nước mới sa"

Hoa trôi man mác biết là về đâu"

"Ngọn nước mới sa" chứa đựng một sức mạnh của tự nhiên có thể vùi dập, cuốn trôi, hủy diệt những gì nhỏ bé. Giờ đây, không gian không chỉ mênh mông rộng ngợp mà nó còn mạnh mẽ dữ dội, hình ảnh hoa lìa cội, lìa cành nổi trôi trên sóng nước bị dập vùi cũng chính là cuộc đời Kiều trôi nổi giữa dòng đời, Kiều bất lực và mặc thác cho số phận xô đẩy. Đau xót thay khi Kiều giờ đây như một con chim lạc bầy đang bay trong giông tố.

Đọc hai câu thơ tiếp theo, tâm trạng sợ hãi, lo lắng của Kiều đã nâng lên thành tâm trạng tuyệt vọng, bế tắc khi Kiều còn nhìn thấy ngọn cỏ rầu rầu:

Dàn ý phân tích 8 câu thơ cuối trong *Kiều ở lầu Ngưng Bích*

"Buồn trông nội cỏ rầu rầu

Chân mây mặt đất một màu xanh xanh"

Cảnh khá ấn tượng không phải là "cỏ non xanh tận chân trời" của ngày xuân đầy sức sống mà là "nội cỏ rầu rầu" héo úa, tàn lụi, chết chóc càng làm cho Thúy Kiều thêm chán ngán, vô vọng. Màu "xanh xanh" làm cho cả cỏ cây không còn tươi tắn, cảnh vật thêm ảm đạm, như màu cỏ trên mộ Đạm Tiên".

"Sè sè nắm đất bên đường

Rầu rầu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh"

Hai câu thơ cuối có thể coi là bút pháp tả cảnh ngụ tình đạt đến đỉnh điểm. Sóng gió âm thanh dữ dội duy nhất xuất hiện gắn liền với sự mạnh mẽ tượng trưng cho sức mạnh phong kiến rình rập bủa vây cuộc đời Thúy Kiều.

"Buồn trông gió cuốn mặt duềnh

Ầm ầm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi"

Chiều đã muộn, cảnh không còn hiện rõ nữa, âm thanh dội lên mạnh hơn. Kiều nhìn thấy "gió cuốn" từng đợt sóng trào dâng, nghe "sóng kêu" vang dội bỗng thấy kinh hãi, lo sợ đến hãi hùng, Kiều chơi vơi như rơi vào vực thẳm một cách bất lực, và cũng chính lúc này, Kiều trở nên tuyệt vọng yếu đuối nhất. Vì thế nàng đã mắc lừa Sở Khanh, để rồi dấn thân vào cuộc đời "thanh lâu hai lượt thanh y hai lần".

Không chỉ vậy, bốn câu lục bát được liên kết bằng điệp ngữ "buồn trông" gợi nỗi buồn điệp trùng, triền miên, tạo âm hưởng của một bản nhạc buồn với điệp khúc tâm trạng. "Buồn trông" ở đây là buồn mà nhìn xa trông ngóng một cái gì mơ hồ sẽ thay đổi hiện tại nhưng càng trông càng vô vọng.

Điệp ngữ "buồn trông" kết hợp với nhiều từ láy "thấp thoáng", "xa xa", "man mác", "rầu rầu", "xanh xanh", "ầm ầm" đứng ở cuối câu tạo nên nhịp điệu trầm và đã diễn tả sâu sắc tâm trạng đau thương, buồn thảm của Kiều. Đồng thời với hình ảnh ẩn dụ đặc sắc, cảnh được miêu tả từ xa đến gần, màu sắc từ nhạt đến đậm, âm thanh từ tĩnh đến động và tâm trạng từ tuyệt vọng cô đơn đến lo lắng, hoang mang.

Tóm lại, "*Kiều ở Lầu Ngưng Bích*" không chỉ là bức tranh thiên nhiên mà còn là bức tranh tâm trạng. Đoạn trích thể hiện tài năng bậc thầy của Nguyễn Du trong tả cảnh ngụ tình, trong đó, tám câu thơ cuối đã gieo vào lòng người nỗi buồn thương cùng Kiều và tình yêu thương, thấu hiểu với thân phận người đàn bà của Nguyễn Du.

Dàn ý phân tích 8 câu thơ cuối trong Kiều ở lầu Ngưng Bích

Qua dàn ý chi tiết phân tích 8 câu cuối bài [**Kiều ở lầu Ngưng Bích**](#) trên đây, hi vọng sẽ giúp các bạn hình thành những ý tưởng hay cho nội dung bài phân tích của mình. Tham khảo thêm các bài văn hay khác tại mục tài liệu [**Văn mẫu lớp 9**](#) do Đọc Tài Liệu sưu tầm, tổng hợp để tự rèn luyện kỹ năng làm văn. Chúc các bạn học tốt !